

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST  
Ngày 24 – 9 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Trung Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Minh H (tên gọi khác: HD), sinh năm 1992 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp TLB, xã BT, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh H1 (chết) và bà Hồ Thị T.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 03 tiền án.

- Tại Bản án 63/2009/HSST ngày 27/3/2009 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2013 (có miễn tội danh “Trộm cắp tài sản”).

- Tại Bản án 113/2014/HSST ngày 04/6/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2015.

- Tại Bản án 39/2017/HSST ngày 23/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2020, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1/ Anh Võ Văn K, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PY, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Bùi Thu T1, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp APT, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Lê Thị Tổ H2, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TLB, xã BT, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Hồ Ngọc T3, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh Châu Văn S, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 15/5/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, công an xã TP đã tiến hành đến hiện trường tại nhà của anh Võ Văn K ngụ ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Minh H đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 của anh K cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 15/5/2021, Lương Minh H (đã có tiền án với tình tiết tái phạm nguy hiểm về tội cướp giật tài sản) điều khiển xe mô tô gắn biển số 83P3 - 168.73 đi trên Đường tỉnh 905 ngang nhà của anh Võ Văn K (khu vực phía trước nơi bán vịt quay) thuộc ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện có chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 của anh K đang cắm sạc pin. Anh K nằm ngủ trên võng không có người trông giữ nên H lén lút đi vào lấy trộm thì bị anh K phát hiện, truy hô và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ.

Vật chứng được thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 và 01 xe mô tô gắn biển số 83P3 - 168.73;

Kiểm tra trên người của Lương Minh H, công an thu giữ :

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu bạc;
- 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền Việt Nam 1.030.000 đồng;
- 01 hợp đồng mua bán xe biển số 65F4 - 1938, 01 hợp đồng cầm cố tài sản, 01 hóa đơn mua bán vàng, 01 phiếu bảo hành điện thoại ;
- 01 cây dao và 01 cây kéo bằng kim loại.

Quá trình điều tra còn xác định được chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng được thu giữ khi bị bắt là do Lương Minh H trộm cắp của chị Bùi Thu T1 vào lúc khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày 15/5/2021 tại quầy thuốc tây PK của chị T1 có địa chỉ ấp APT, xã BN, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 25/KL.ĐGTS ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 có giá trị còn lại là 950.000 đồng.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 26/KL.ĐGTS ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus 32GB có giá trị còn lại là 3.060.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản do bị cáo Lương Minh H trộm cắp vào ngày 15/5/2021 là: 950.000 đồng + 3.060.000 đồng = 4.010.000 đồng (Bốn triệu không trăm mười ngàn đồng).

Xử lý vật chứng: Ngày 03/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã trả lại cho chị Bùi Thu T1 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; trả lại cho anh Võ Văn K 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu trắng.

Các tài sản khác như: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu bạc; 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền Việt Nam 1.030.000 đồng; 01 hợp đồng mua bán xe biển số 65F4 - 1938; 01 hợp đồng cầm cố tài sản; 01 hóa đơn mua bán vàng; 01 phiếu bảo hành điện thoại; 01 cây dao và 01 cây kéo bằng kim loại sẽ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình bảo quản chờ xử lý.

Riêng đối với xe mô tô gắn biển số 83P3 - 168.73, căn cứ vào kết quả tra cứu ngày 26/5/2021 của Công an huyện Tam Bình đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo 1DB1 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt quả tang vào ngày 15/5/2021, có số máy 1DB1-114247, số khung RLCN1DB10CY-114229, biển số thực được cấp là 64E1 - 093.42 do anh Huỳnh Văn C, sinh năm 1980, ngụ ấp MP4, xã MTT, huyện TB,

tỉnh Vĩnh Long đứng tên đăng ký chủ sở hữu, xe mô tô biển số 64E1 - 093.42 đã bị mất trộm vào ngày 09/01/2021. Bị cáo khai xe mô tô gắn biển số 83P3 - 168.73 (biển số thật 64E1 - 093.42) là mượn xe của người bạn tên H2 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình sẽ tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Bùi Thu T1 và Võ Văn K đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKSTB ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Lương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Minh H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bị hại có anh Võ Văn K, chị Bùi Thu T1 vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng tại biên bản ghi lời khai, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với người tên H2, do không xác định được họ, tên và địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được.

Đối với xe mô tô gắn biển số 83P3 - 168.73 có số máy 1DB1-114247, số khung RLCN1DB10CY-114229 (biển số thật 64E1 - 093.42) khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lương Minh H mức án từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả cho bị cáo: Một điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu bạc; một ví da màu đen, tiền Việt Nam đang lưu hành 1.030.000 đồng; một hợp đồng mua bán xe biển số 65F4 – 1938; một hợp đồng cầm cố tài sản; một hóa đơn mua bán vàng; một phiếu bảo hành điện thoại.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: một cây dao và một cây kéo bằng kim loại do không có giá trị sử dụng và chủ sở hữu không có yêu cầu nhận lại.

- Riêng đối với xe mô tô gắn biển số 83P3 – 168.73 (biển số thật 64E1-093.42), đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin lại tài sản của bị cáo đang bị tạm giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, Lương Minh H đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, trị giá 3.060.000 đồng tại quầy thuốc tây hiệu PK, ngụ ấp APT, xã BN, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long của chị Bùi Thu T1. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi đến ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 trị giá 950.000 đồng của anh Võ Văn K thì bị phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lương Minh H lấy trộm vào ngày 15/5/2021 là 4.010.000 đồng (Bốn triệu không trăm mười ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Lương Minh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại

không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia” và hiện tại có 03 tiền án, cụ thể: Tại Bản án 63/2009/HSST ngày 27/3/2009 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2013 (có miễn tội danh “Trộm cắp tài sản”). Tại Bản án 113/2014/HSST ngày 04/6/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2015. Tại Bản án 39/2017/HSST ngày 23/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2020, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 15/5/2021 có tổng giá trị là 4.010.000 đồng nhưng thuộc trường hợp định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình là có cơ sở.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị: một cây dao và một cây kéo bằng kim loại.

- Trả cho bị cáo: một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc; một ví da màu đen; một hợp đồng mua bán xe biển số 65F4 – 1938; một hợp

đồng cầm cố tài sản; một hóa đơn mua bán vàng; một phiếu bảo hành điện thoại là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 10/9/2021.

- Trả cho bị cáo: tiền Việt Nam đang lưu hành 1.030.000 đồng theo Biên lai thu tiền số N 0004878 ngày 10/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Riêng đối với xe mô tô gắn biển số 83P3 – 168.73 có số máy 1DB1-114247, số khung RLCN1DB10CY-114229 (biển số thật 64E1-093.42), giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Minh H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: một cây dao và một cây kéo bằng kim loại.

- Trả cho bị cáo: một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc; một ví da màu đen; một hợp đồng mua bán xe biển số 65F4 – 1938; một hợp đồng cầm cố tài sản; một hóa đơn mua bán vàng; một phiếu bảo hành điện thoại.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 10/9/2021.

- Trả cho bị cáo: tiền Việt Nam đang lưu hành 1.030.000 đồng theo Biên lai thu tiền số N 0004878 ngày 10/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Riêng đối với xe mô tô gắn biển số 83P3 – 168.73 có số máy 1DB1-114247, số khung RLCN1DB10CY-114229 (biển số thật 64E1 - 093.42), giao

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Minh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã BT, huyện PH, tỉnh H Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thanh Thảo**